CTCP Tập đoàn Đạt Phương (HSX: DPG)

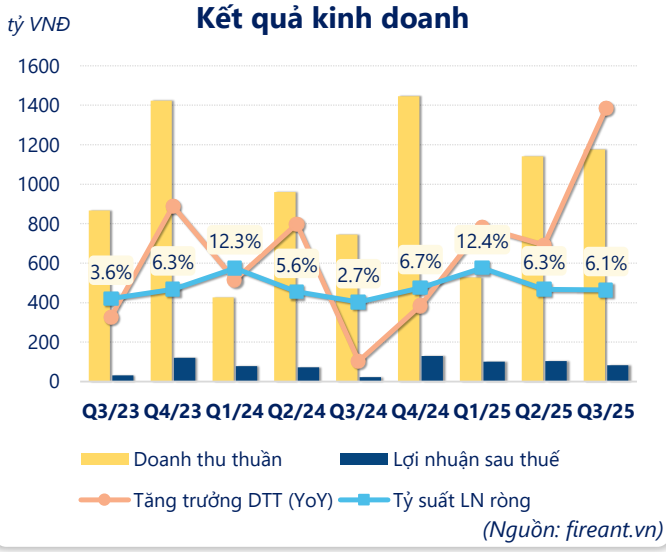
FireAnt

Ngày 30/09/2025	45,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	1.1%	**5.1%**	**42.1%**

ROE Q3/25: **11.5%** | +/- YoY ▲ 2.5%

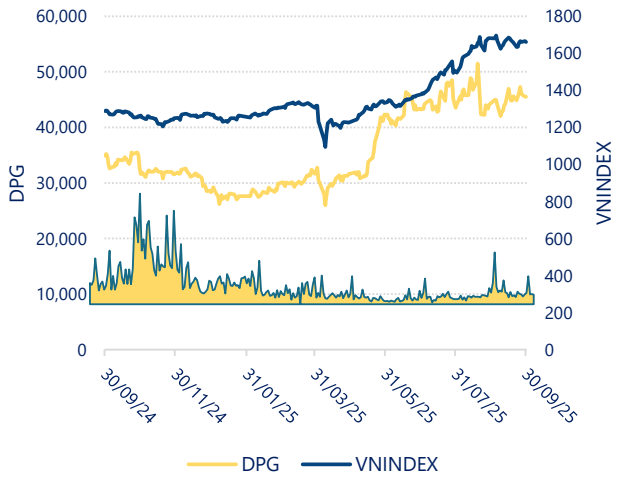
	Kỳ	Giá trị	QoQ	YoY
DT thuần	Q3/25	1,176 tỷ VNĐ	▲ 34.0 ▲ 3.0%	▲ 431 ▲ 57.9%
DT thuần	9T 2025	2,845 tỷ VNĐ		▲ 714 ▲ 33.5%
LN gộp	Q3/25	135 tỷ VNĐ	▼ 25.0 ▼ 15.5%	▲ 48.2 ▲ 55.7%
LN gộp	9T 2025	448 tỷ VNĐ		▲ 108 ▲ 31.8%
LN thuần	Q3/25	102 tỷ VNĐ	▼ 9.00 ▼ 8.3%	▲ 66.0 ▲ 183%
LN thuần	9T 2025	319 tỷ VNĐ		▲ 120 ▲ 59.9%
LN sau thuế	Q3/25	83.3 tỷ VNĐ	▼ 20.7 ▼ 19.9%	▲ 61.1 ▲ 275%
LN sau thuế	9T 2025	288 tỷ VNĐ		▲ 116 ▲ 67.0%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

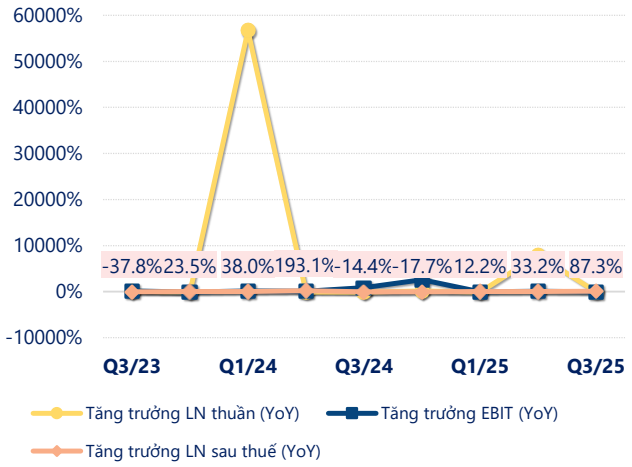
Lịch sử giá



CTCP Tập đoàn Đạt Phương (HSX: DPG)

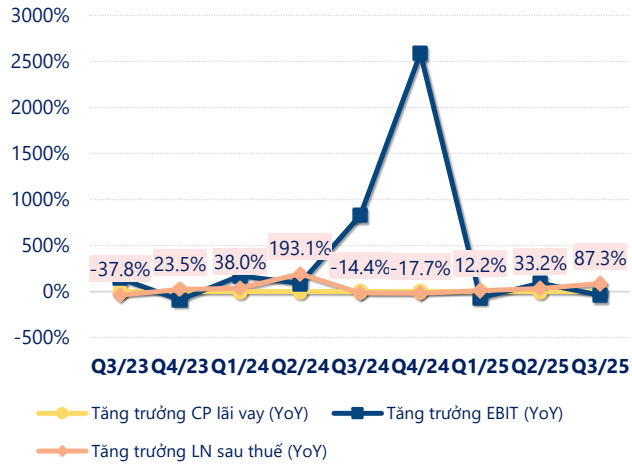
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



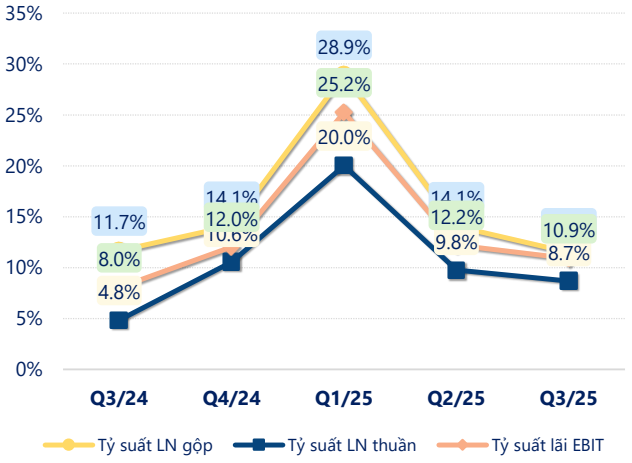
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



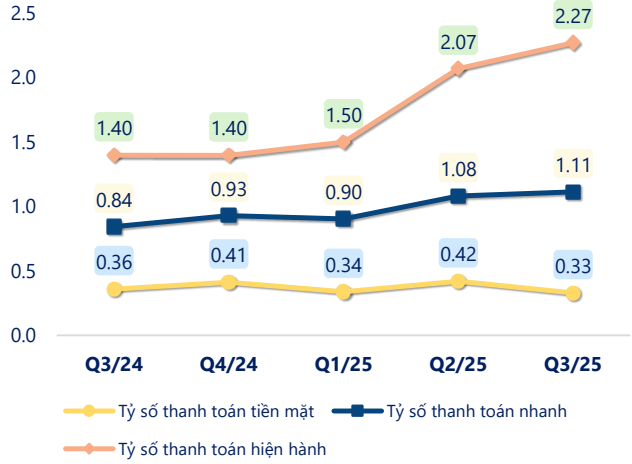
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



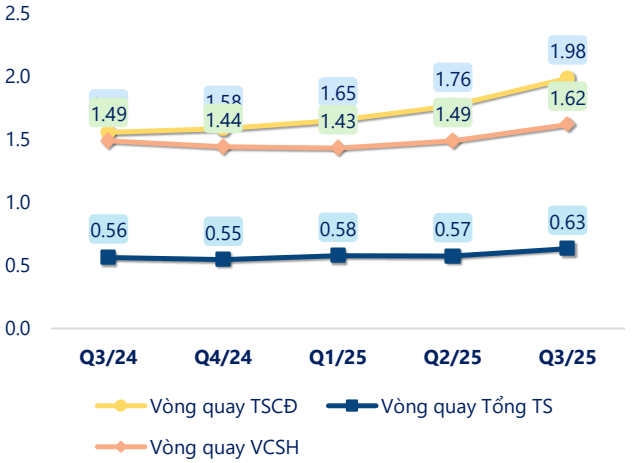
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



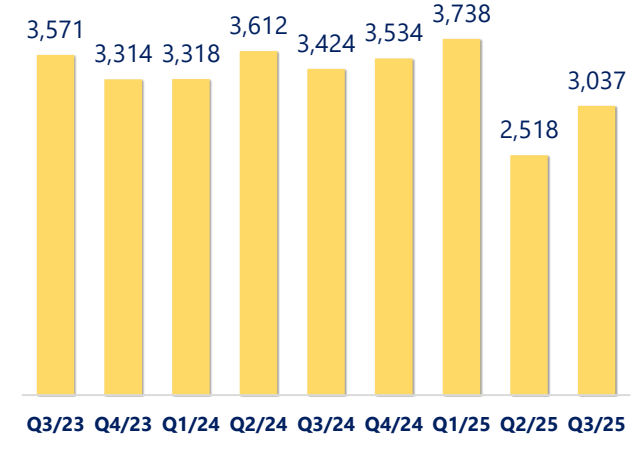
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

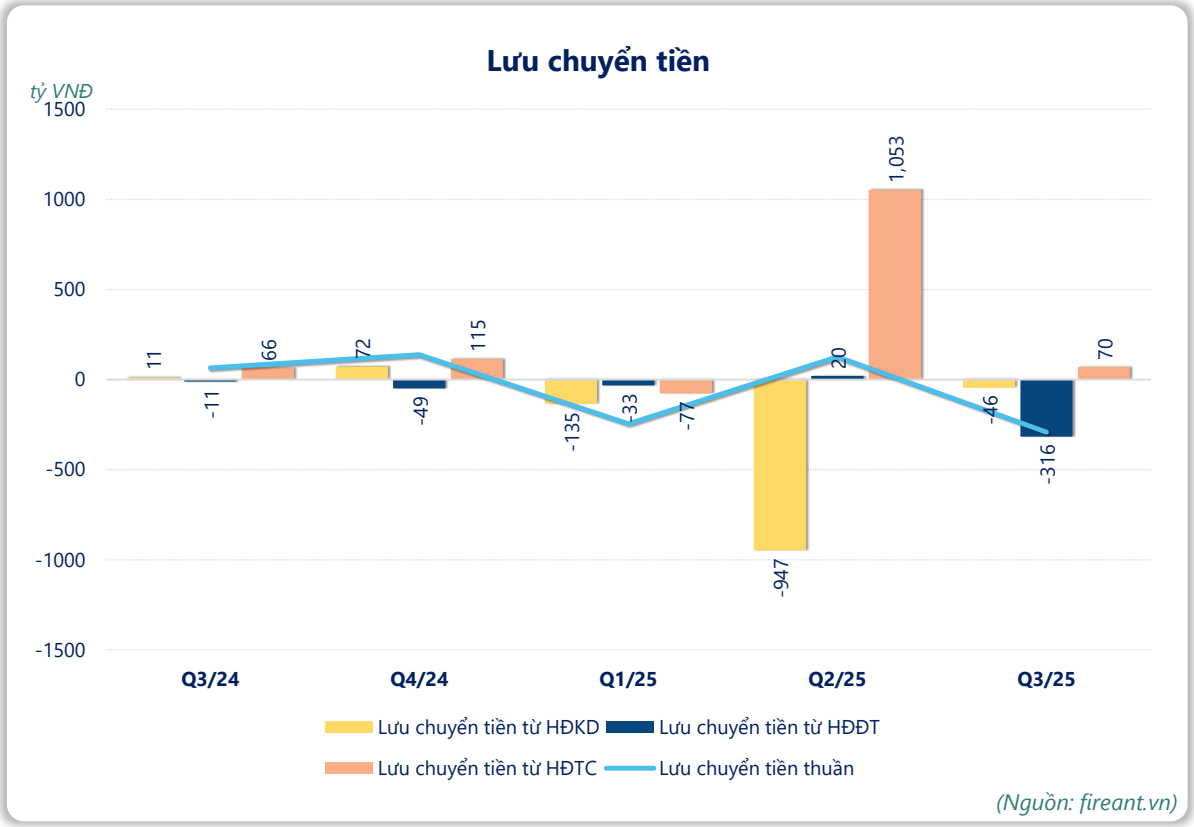


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Tập đoàn Đạt Phương (HSX: DPG)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**1,176**	**745**	**57.9%**	**2,845**	**2,131**	**33.5%**
Giá vốn hàng bán	1,041	658	58.2%	2,397	1,791	33.9%
Lợi nhuận gộp	135	86.8	55.7%	448	340	31.8%
Doanh thu HĐTC	5.24	3.83	36.9%	12.1	13.9	-13.0%
Chi phí TC	29.6	29.4	0.6%	86.1	85.9	0.3%
Chi phí lãi vay	29.5	29.4	0.4%	85.9	85.5	0.5%
LN trong công ty LKLD	**5.56**	**0.00**		**5.56**	**0**	
Chi phí bán hàng	1.02	0.29	253%	3.41	1.38	148%
Chi phí QLDN	**13.6**	**24.9**	**-45.5%**	**57.5**	**67.4**	**-14.7%**
LN thuần từ HĐKD	102	36.0	183%	319	199	59.9%
Lợi nhuận khác	**-3.14**	**-5.47**	**42.7%**	**-3.90**	**-4.03**	**3.1%**
LN trước thuế	98.7	30.6	223%	315	195	61.2%
Lợi nhuận sau thuế	**83.3**	**22.2**	**275%**	**288**	**172**	**67.0%**
LNST của CĐ cty mẹ	**72.1**	**19.8**	**264%**	**209**	**126**	**66.3%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)